

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Hà Nội, tháng 05/2017

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)



CHƯƠNG TRÌNH HỌP

Thời gian: 13h giờ 30 phút, Chủ nhật, ngày 07 tháng 5 năm 2017.

Địa điểm: Hội trường lớn, Tầng 4, Tòa nhà Geleximco 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.

Thời gian dự kiến	Nội dung
13h30 - 14h30	Thủ tục khai mạc <ul style="list-style-type: none">- Tiếp đón đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông.- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.- Thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.- Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch Đại hội.- Đề cử và thông qua Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội.- Thông qua chương trình nghị sự, Quy chế làm việc của Đại hội.- Chủ tọa tuyên bố khai mạc cuộc họp.- Phát biểu của khách mời (nếu có).
14h30 - 15h15	Trình bày các báo cáo và tờ trình: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT);- Kế hoạch kinh doanh năm 2017 của Công ty;- Báo cáo của Ban kiểm soát;- Tờ trình Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán;- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017;- Tờ trình sửa Điều lệ tổ chức và hoạt động và Tờ trình thay đổi đăng ký doanh nghiệp;- Các Tờ trình ủy quyền cho HĐQT;- Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016;
15h15 - 15h45	Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022: <ul style="list-style-type: none">- Tờ trình bầu Thành viên HĐQT và BKS- Thông qua quy định đề cử, ứng cử; Danh sách các ứng cử viên và Quy chế bầu cử.
15h45 - 16h30	<ul style="list-style-type: none">- Thảo luận và trả lời các câu hỏi tại Đại hội.- Cổ đông tiến hành biểu quyết về các nội dung Đại hội; tiến hành bầu Thành viên HĐQT, BKS
16h30 - 17h00	<ul style="list-style-type: none">- Nghỉ giải lao và Kiểm phiếu.
17h00 - 17h30	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả kiểm phiếu và kết quả bầu cử Thành viên HĐQT, BKS- Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.- Bế mạc Đại hội.

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2017

**QUY CHẾ LÀM VIỆC¹
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI
(Ngày 07/5/2017)**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (Sau đây gọi chung là Đại hội/Cuộc họp) vào ngày 07/05/2017 của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.
2. Đối tượng áp dụng: các cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội, người được ủy quyền dự họp của cổ đông, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai và dân chủ.
2. Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông được thành công tốt đẹp; đưa ra được những quyết nghị đúng đắn.

**CHƯƠNG II
THAM DỰ, TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI**

Điều 3. Ủy quyền tham dự Đại hội

1. Cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp; hoặc qua Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền (đối với cổ đông tổ chức).

Cổ đông hoặc Người đại diện theo pháp luật /Người đại diện theo ủy quyền (đối với cổ đông tổ chức) có thể ủy quyền cho người khác đại diện cho cổ đông tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong phạm vi quyền hạn của mình.

¹ Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định tại Đại hội.

Người được uỷ quyền dự họp có thể là cổ đông, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội hoặc không nhất thiết phải là cổ đông, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

Người được uỷ quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được uỷ quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ, quy định của Công ty. Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người thứ ba.

2. Việc uỷ quyền cho Người được uỷ quyền, thay đổi Người được uỷ quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

2.1. Trường hợp cổ đông cá nhân là Người uỷ quyền thì phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của cổ đông đó và Người được uỷ quyền dự họp;

2.2. Trường hợp cổ đông tổ chức uỷ quyền cho người khác không phải là Người đại diện theo pháp luật hoặc Người đại diện theo uỷ quyền của tổ chức tại Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội thì phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của Người đại diện theo pháp luật của cổ đông và Người được uỷ quyền dự họp và có đóng dấu của tổ chức lên chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Nếu Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông tổ chức là người ký uỷ quyền thì phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Người đại diện theo uỷ quyền, Người đại diện theo pháp luật của cổ đông và Người được uỷ quyền dự họp; và có đóng dấu của tổ chức lên chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của tổ chức.

3. Người được uỷ quyền dự họp Đại hội phải nộp bản gốc văn bản uỷ quyền trước khi vào phòng họp.

4. Việc uỷ quyền được thực hiện theo biểu mẫu được gửi/công bố kèm theo Thông báo mời họp.

5. Trường hợp phát sinh vấn đề ngoài quy định trên thì phải tuân theo Điều lệ Công ty, quy định pháp luật và phải được Chủ tọa quyết định.

Điều 4. Điều kiện tiến hành họp

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **51%** tổng số phiếu biểu quyết (*mỗi cổ phần phổ thông có 01 phiếu biểu quyết*).

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 139 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các vấn đề trong danh sách các nội dung cần thông qua do Hội đồng quản trị lập.

Điều 6. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu bằng cách giơ tay hoặc giơ Thẻ/Phiếu biểu quyết (nếu có) và được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình, nội dung của Đại hội đã được thông qua. Trường hợp, cổ đông phát biểu, có ý kiến nằm ngoài chương trình, nội dung của Đại hội đã được thông qua hoặc trong trường hợp cần thiết khác Chủ tọa có quyền yêu cầu tạm dừng, chấm dứt phát biểu của cổ đông.
3. Chủ tọa có quyền sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký hoặc theo nội dung, tính chất của các ý kiến phát biểu, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Việc giải đáp thắc mắc của cổ đông có thể thực hiện trực tiếp tại Đại hội và/hoặc bằng hình thức trả lời bằng văn bản sau Đại hội và/hoặc hình thức phù hợp khác.

Điều 7. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Tất cả các vấn đề trong nội dung, chương trình của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết và/hoặc Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu/đại diện, theo hướng dẫn cụ thể của Ban kiểm phiếu. Mỗi cổ đông được cấp 01 (một) Thẻ/Phiếu biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong nội dung, chương trình họp, trong đó có thể ghi mã số cổ đông và/hoặc số thứ tự cổ đông, số cổ phần sở hữu/có quyền biểu quyết của cổ đông và trường hợp cần thiết có thể có mã vạch để kiểm tra thông tin cổ đông qua phần mềm hỗ trợ hoặc thông tin khác.

2. Cách biểu quyết:

☐ Cổ đông biểu quyết (theo thứ tự: Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết và/hoặc đánh dấu vào ô tương ứng (Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) của Thẻ biểu quyết, theo hướng dẫn cụ thể của Ban kiểm phiếu.

☐ Trường hợp bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nếu có): các cổ đông điền phiếu bầu theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có **Tổng số phiếu bầu** (Tổng số phiếu bầu được phép) tương ứng với **Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu và/hoặc đại diện** nhân với (x) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát bầu trong Đại hội; và cổ đông có quyền dồn một phần hoặc toàn bộ **Tổng số phiếu bầu** của mình cho một hoặc một số ứng viên (tối đa bằng số lượng thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát bầu trong Đại hội).

☐ Ban Kiểm phiếu sẽ thu lại Thẻ/Phiếu bầu Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát sau khi kết thúc thời gian bầu cử và Thẻ/Phiếu biểu quyết các nội dung còn lại sau khi đã biểu quyết hết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.

3. Tỷ lệ biểu quyết thông qua: Căn cứ Điều lệ Công ty, quyết định/ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây:

☐ Được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

☐ Đối với một số quyết định khác quy định trong Điều lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 8. Biên bản cuộc họp

Nội dung cuộc họp được lập thành biên bản và được Thư ký/Ban Thư ký ghi vào Biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG III

QUYỀN HẠN VÀ NHIỆM VỤ CỦA CHỦ TỌA, THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU

Điều 9. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có thể là một hoặc nhiều thành viên do Chủ tọa lập/ đề cử và được giới thiệu/ thông qua tại Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

2.1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến dự họp Đại hội: Cổ đông/ Người được ủy quyền khi tham dự Đại hội cần mang theo bản gốc: Thông báo mời họp; và CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước của người dự họp; và Giấy Đăng ký tham dự/ ủy quyền tham dự họp lệ.

2.2. Phát cho cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến dự họp Đại hội: Thẻ/ Phiếu biểu quyết, Thẻ/ Phiếu bầu cử (nếu có bầu cử) và các tài liệu họp cần thiết khác.

2.3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

2.4. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 10. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa

1. Đoàn Chủ tịch gồm 01/ số người là thành viên Hội đồng quản trị Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp.

2. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số.

3. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa:

3.1. Điều khiển Đại hội theo chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.

3.2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3.3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3.4. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 11. Quyền hạn và nhiệm vụ của Thư ký/Ban Thư ký

1. Thư ký/Ban Thư ký do Đoàn Chủ tịch/Chủ tọa giới thiệu hoặc chỉ định.
2. Quyền hạn và nhiệm vụ của Thư ký/Ban Thư ký:
 - 2.1. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến chính của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.
 - 2.2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
 - 2.3. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 12. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu có thể là một hoặc nhiều thành viên do Chủ tọa lập/đề cử và được giới thiệu/thông qua tại Đại hội.
2. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - 2.1. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, nghị quyết của Đại hội.
 - 2.2. Tiến hành thu Thẻ/Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu cử; tiến hành kiểm phiếu, xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
 - 2.3. Nhanh chóng thông báo cho Thư ký/Ban thư ký kết quả biểu quyết.
 - 2.4. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.
 - 2.5. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Những vấn đề phát sinh ngoài quy định trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo Điều lệ Công ty hoặc quy định của pháp luật hoặc quyết định của Chủ tọa.
3. Cổ đông, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện các quy định trong Quy chế này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỌA

Đào Mạnh Kháng

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2017

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS¹
(NHIỆM KỲ 2017 – 2022)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội,

2. Quy định về bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát

2.1. Phương thức bầu cử:

- Bầu cử bằng bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu. Cổ đông có quyền:
 - + Dồn Tổng số phiếu bầu của mình cho 01 Ứng cử viên; hoặc
 - + Phân chia phiếu bầu cho một số Ứng cử viên. Trường hợp này thì số lượng phiếu bầu cho mỗi Ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc
 - + Chỉ bầu một phần trong Tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số Ứng cử viên; số phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ Ứng cử viên nào.
- Mỗi cổ đông được phát một (01) tờ Thẻ bầu cử thành viên HĐQT và BKS (“Thẻ bầu cử”), trong đó có thông tin Tổng số phiếu bầu. **Tổng số phiếu bầu** (Tổng số phiếu bầu được phép) bằng (=) **Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu và đại diện nhân (x) 05** (số lượng thành viên HĐQT bầu trong Đại hội); nhân (x) **03** (số lượng thành viên BKS bầu trong Đại hội)
- Cách thức ghi Thẻ bầu cử:
 - + Cổ đông bầu cho Ứng cử viên nào thì viết số lượng phiếu cụ thể cho Ứng cử viên đó vào cột “Số phiếu bầu”;
 - + Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số Ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo hoặc điền số ”0” vào cột “Số phiếu bầu”;
 - + Số lượng Ứng cử viên được bầu (được ghi số lượng phiếu cụ thể) tối đa bằng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: là 02 Ứng cử viên;
 - + **Tổng số phiếu bầu cho các Ứng cử viên** trên mỗi tờ **Thẻ bầu cử** không lớn hơn **Tổng số phiếu bầu** (Tổng số phiếu bầu được phép) tức là phải nhỏ hơn hoặc bằng **Tổng số phiếu bầu** (Tổng số phiếu bầu được phép).

¹ Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định tại Đại hội.

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban Kiểm phiếu để đổi lại Thẻ bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách các Ứng cử viên, Quy chế bầu cử hoặc từ khi có thông báo của Trưởng Ban Kiểm phiếu; kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ Thẻ bầu cử vào thùng phiếu hoặc ngay sau khi Chủ tọa hội Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến;

2.2. Thẻ bầu cử không hợp lệ trong các trường hợp:

- Thẻ bầu cử không phải là phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát; và/hoặc
- Thẻ bầu cử không có dấu treo kiểm soát tài liệu của Ban tổ chức Đại hội; và/hoặc
- Thẻ bầu cử rách, gach, tẩy, xóa, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; và/hoặc
- Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu; và/hoặc
- Thẻ bầu cử có Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá Tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó; và/hoặc
- Bầu cho tổng số Ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu bổ sung; và/hoặc
- Thẻ bầu cử không có chữ ký của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền; và/hoặc
- Thẻ bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc/thời gian bỏ phiếu kết thúc và/hoặc hòm phiếu đã được niêm phong; và/hoặc
- Thẻ bầu cử không ghi bất kỳ số lượng phiếu cụ thể trong cột “Số Phiếu bầu”.

2.3. Kiểm phiếu:

2.3.1. Quy định việc kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu trong 01 phòng riêng hoặc khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Ban Kiểm phiếu có thể tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của đại diện cổ đông;
- Ban Kiểm phiếu kiểm tra tính hợp lệ của các Thẻ bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử và kết quả kiểm phiếu được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

2.3.2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;
- Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;

- + Số và tỷ lệ Thẻ bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
- + Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên được bầu bổ sung;
- + Biên bản phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.

3. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT, BKS

- 3.1 Các ứng cử viên trúng cử bầu vào HĐQT là 05 ứng cử viên HĐQT có số phiếu bầu cao nhất, tính từ cao đến thấp. Các ứng cử viên trúng bầu vào BKS là 03 ứng cử viên BKS có số phiếu bầu cao nhất, tính từ cao đến thấp.
- 3.2 Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên HĐQT, BKS do có nhiều Ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội cao hơn. Trường hợp các ứng viên đều không sở hữu cổ phần hoặc số cổ phần của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các Ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau này. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.
- 3.3 Các vấn đề phát sinh Chủ tọa sẽ xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.

4. Hiệu lực thi hành

- 4.1 Quy chế này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- 4.2 Những khiếu nại (nếu có) liên quan tới việc bầu cử sẽ do Chủ tọa giải quyết
- 4.3 Quy chế này sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đào Mạnh Kháng

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2017

QUY ĐỊNH
VỀ VIỆC ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM
SOÁT (NHIỆM KỲ 2017 – 2022)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;

Hội đồng quản trị Công ty xin thông báo tới các cổ đông chi tiết về việc ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2017 – 2022 như sau:

I. Số lượng bầu thành viên HĐQT, BKS:

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu : 05 (năm) thành viên.
2. Số lượng thành viên BKS bầu : 03 (ba) thành viên

II. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT và BKS

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT.

- 1.1 Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.
- 1.2 Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- 1.3 Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
- 1.4 Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- 1.5 Đảm bảo tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- 2.1 Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014;
- 2.2 Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- 2.3 Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.

2.4 Không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

III. Ứng cử, đề cử ứng viên HĐQT, BKS

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 (sáu) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử ứng viên bầu vào HĐQT, BKS. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết hoặc trường hợp khác, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

IV. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT, BKS

- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:
 - 1) Đơn ứng cử/ Đơn đề cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);
 - 2) Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai và có xác nhận theo quy định (theo mẫu);
 - 3) Bản sao công chứng/chứng thực: Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân; Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn); Hộ chiếu nếu là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài; và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.
 - 4) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).
- Đơn ứng cử/ Đơn đề cử tham gia HĐQT, BKS và Sơ yếu lý lịch mẫu được gửi kèm theo thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông và được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ www.hanic.com.vn.

V. Lựa chọn các ứng cử viên

Ban Tổ chức sẽ lập danh sách các ứng viên HĐQT, BKS đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu vào HĐQT, BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông muốn ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào HĐQT, BKS phải gửi hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử đến Ban tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 06/05/2017 về địa chỉ sau:

Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Geleximco 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 35537188 (Ms.Trâm) Fax: (84-4) 35537168



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hà nội, ngày 24 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI

Kính thưa Đoàn Chủ tịch!

Kính thưa quý vị đại biểu!

Kính thưa quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị báo cáo với Đại hội về tình hình hoạt động trong năm 2016, kế hoạch năm 2017 của Hội đồng quản trị (HĐQT) như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2016

Trong năm 2016, mặc dù phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, nhưng hoạt động của Công ty cũng đạt được một số kết quả nhất định trong các lĩnh vực (chi tiết được nêu trong Báo cáo Kế hoạch kinh doanh năm 2017)

Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2016 của Công ty cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016
Tổng giá trị tài sản	VNĐ	1.805.040.560.380
Doanh thu thuần	VNĐ	485.247.793.136
Lợi nhuận từ hoạt động KD	VNĐ	106.302.315.568
Lợi nhuận khác	VNĐ	41.073.642.488
Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	147.375.958.056
Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	126.614.176.580
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	10

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2016

1. Cơ cấu nhân sự của HĐQT tại thời điểm 31/12/2016.

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Đào Mạnh Kháng	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Phan Minh Sáng	Phó chủ tịch HĐQT
3	Ông Đinh Hồng Long	Thành viên HĐQT
4	Ông Vũ Văn Hậu	Thành viên HĐQT
5	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên HĐQT

2. Thù lao của thành viên HĐQT.

Năm 2016 các thành viên Hội đồng quản trị tự nguyện không nhận thù lao.

3. Hoạt động của HĐQT, các cuộc họp và quyết định của HĐQT

- Tổ chức các cuộc họp HĐQT thường kỳ và bất thường. Tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT đều tham gia tích cực, trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn về các vấn đề liên quan đến nội dung họp. Thông tin các cuộc họp đều được gửi đến Ban kiểm soát để nắm bắt kịp thời.

- Ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định thông qua phương án phát hành cổ phiếu, chỉ đạo ban điều hành thực hiện.

- Ban hành các Nghị quyết, quyết định phê duyệt các phương án hợp tác đầu tư và một số nội dung khác liên quan đến hoạt động của Công ty, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện.

- Kiểm tra việc duy trì áp dụng Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và tiếp tục chỉ đạo xây dựng, sửa đổi bổ sung kịp thời phù hợp với pháp luật.

- Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, được thông qua bởi các thành viên HĐQT tại các phiên họp.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Hoạt động giám sát đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của HĐQT

- Chỉ đạo, giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các phòng ban trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và quyết định của HĐQT.

- Tham gia các cuộc họp giao ban, kiểm điểm của Ban Tổng giám đốc.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, theo dõi Ban điều hành, các cán bộ quản lý khác, các phòng ban liên quan hoàn thiện các thủ tục pháp lý của dự án Khu đô thị, chung cư,

phát hành cổ phiếu ra công chúng để hoán đổi cho các cổ đông Công ty CP Tập đoàn Đầu tư An Bình (ABG)...., việc thu hồi các khoản vốn, công nợ cũng như việc huy động các nguồn vốn khác đáp ứng kịp thời cho hoạt động kinh doanh.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

1. Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp và theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông;
2. Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Thường niên năm 2017 đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017;
3. Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
4. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; do theo số vốn điều lệ tăng thêm và thay đổi trụ sở chính công ty cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014.;
5. Trình ĐHĐCĐ Thường niên năm 2017 thông qua việc bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2017-2022 để đảm bảo nhân sự cho bộ máy hoạt động của Công ty.
6. Tiếp tục phối hợp với gia đình ông Nguyễn Anh Quân trong việc thu hồi công nợ;
7. Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện công tác sắp xếp, tổ chức kinh doanh, công tác thu hồi công nợ để tạo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như các dự án dự kiến sẽ triển khai trong năm 2017;
8. Các thành viên HĐQT không nhận thù lao trong năm 2017.
9. Các vấn đề khác.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT; kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hà nội, ngày 24 tháng 04 năm 2017

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI

Kính thưa Đoàn Chủ tịch!

Kính thưa quý vị đại biểu!

Kính thưa quý vị cổ đông!

Trong công tác điều hành kinh doanh năm 2016, Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) đã bám sát Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 với những giải pháp sáng tạo và kịp thời phù hợp với diễn biến của thị trường. Do đó, các mặt công tác và chỉ tiêu đạt được của Công ty trong năm 2016 là hết sức khả quan và đáng khích lệ.

Một số điểm chính về hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016 của Công ty như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2016.

1. Hoạt động xuất khẩu lao động

1.1. Thị trường Malaysia:

Vẫn luôn được coi là thị trường chủ đạo trong hoạt động kinh doanh xuất khẩu lao động của SHN ngay từ khi được cấp giấy phép hoạt động với những lợi thế như nhu cầu tuyển dụng đa dạng với số lượng lớn, đặc biệt là đối với những đơn hàng đã có lao động của SHN làm việc, chi phí xuất cảnh thấp, có đơn hàng còn miễn phí xuất cảnh, phù hợp với nhiều lao động tại các địa phương vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn về điều kiện phát triển kinh tế, dân trí thấp. Kinh tế Malaysia tuy bắt đầu xuất hiện một số bất ổn nhưng chính phủ vẫn có nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhằm thúc đẩy xuất khẩu, tạo thêm việc làm cho người lao động trong đó có lao động nước ngoài, tuy nhiên đã có rất nhiều khó khăn như sau:

- Một số chủ sử dụng lao động là đối tác truyền thống mỗi năm nhận trên 100 lao động của SHN (Nhà máy Điện tử IBIDEN Electronics Malaysia Sdn. Bhd; Nhà máy Điện tử JABIL Circuit Sdn. Bhd; Nhà máy Điện tử Amphenol TCS Malaysia Sdn. Bhd) năm 2016 đã không tiếp nhận lao động Việt Nam do khó khăn về đơn hàng sản xuất;

- Tình hình lạm phát của Malaysia tiếp tục duy trì ở mức cao khiến cho giá cả lương thực, thực phẩm tăng cao, chi phí của người lao động tăng, lượng tiền tiết kiệm để gửi về Việt Nam cũng bị ảnh hưởng đặc biệt đối với một số nhà máy sau khi tăng lương cơ bản lên 1000RM đã cắt giờ làm thêm của người lao động, thêm vào đó do chính sách kích thích xuất khẩu của Malaysia đã khiến cho tiền Ringgits mất giá tới 25% từ năm 2015.

Điều này cũng ít nhiều ảnh hưởng đến nhu cầu đi lao động tại Malaysia và việc tuyển dụng được số lao động để đáp ứng được những đơn hàng lớn gặp nhiều khó khăn.

Với một số thuận lợi cũng như hạn chế nêu trên, SHN đã gặp rất nhiều khó khăn và năm 2016, số lượng lao động đưa sang thị trường Malaysia chỉ đạt 91 người, tương đương 11,37% kế hoạch năm đề ra.

1.2. Thị trường Đài Loan:

Sau khi chính thức được cấp phép đưa lao động công xưởng sang làm việc tại Đài Loan vào ngày 02/11/2015 và tháng 7 năm 2016 đối với giúp việc gia đình, SHN đã tích cực tìm kiếm đối tác để ký kết hợp đồng, đồng thời thành lập một chi nhánh có năng lực và chuyên về thị trường Đài Loan. Ngày 28/04/2016 SHN đã thành lập Chi nhánh đào tạo & Cung ứng Nhân lực quốc tế (tại Bắc Giang).

Tuy nhiên, do đang trong giai đoạn đầu khởi động thị trường nên việc thuyết phục các đối tác Đài Loan ký kết hợp đồng mới, người lao động chuyển sang doanh nghiệp mới có phần e ngại nên kết quả đạt được còn nhiều hạn chế. Năm 2016, SHN đã đưa được 156 lao động đi làm việc tại thị trường Đài Loan, chỉ đạt 46% kế hoạch đặt ra.

1.3. Các thị trường khác:

Do tác động của khủng hoảng kinh tế tiềm ẩn nhiều rủi ro trong quá trình khai thác thị trường mới và do hạn chế trong việc tiếp cận các thị trường như Nhật Bản, Châu Âu nên hiện nay SHN chưa khai thác thêm được thị trường nào ngoài Malaysia và Đài Loan.

1.4. Các đối tác tuyển dụng nguồn lao động xuất khẩu:

SHN vẫn duy trì tốt mối quan hệ với các đối tác tuyển dụng nguồn lao động cung ứng cho các đơn hàng ký kết với các đối tác, duy trì hoạt động của hai (02) văn phòng tuyển dụng lao động tại Tỉnh Bắc Giang (Thành Phố Bắc Giang & Huyện Lục Ngạn), còn các địa phương khác chủ yếu SHN hợp tác với các đầu mối cá nhân có nhân thân tốt, có kinh nghiệm trong lĩnh vực tuyển dụng lao động xuất khẩu. Thường xuyên giám sát, thông tin về những chính sách pháp luật mới về xuất khẩu lao động để các cá nhân, đơn vị liên kết thực hiện tốt công việc theo đúng pháp luật và quy định của công ty.

2. Hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản HANIC.

Sàn Giao dịch BĐS HANIC thực hiện tư vấn và phân phối các căn hộ thuộc dự án Bất động sản do Tập đoàn Geleximco làm chủ đầu tư gồm: Dự án Tòa nhà CT2 thuộc tổ hợp Khu đô thị Thành phố giao lưu, Dự án Newlife Tower thuộc Khu đô thị mới Cái Dăm, Quảng Ninh, Dự án Gemek II Tower – Geleximco, Lê Trọng Tấn, Hà Nội...

3. Hoạt động đầu tư, góp vốn các dự án bất động sản.

Trong năm 2016, Công ty đã tham gia hợp tác góp vốn đầu tư một số dự án do Tập đoàn GELEXIMCO làm chủ đầu tư, cụ thể:

3.1 Dự án Sân Golf Hòa Bình:

- Quy mô sử dụng đất: 263,4ha;;
- Địa điểm: xã Dân Hạ và thị trấn Kỳ Sơn- huyện Kỳ Sơn và xã Trung Minh- thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

- Tổng mức đầu tư giai đoạn đầu dự kiến: 945 tỷ đồng. Số vốn SHN đã tham gia góp: 103,069 tỷ đồng;
- Tiến độ dự án:
 - ✓ Các hạng mục chính cơ bản đã hoàn thành;
 - ✓ Đang triển khai thi công club house; mở rộng đường vào, chiều rộng 30m
 - ✓ Dự kiến tháng 11/2017 khai trương;
 - ✓ Thuê IMG USA quản lý và điều hành.

3.2 Dự án Chung cư Newlife Tower:

- Tổng diện tích đất quy hoạch: 11.392,2m² ;
- Tổng diện tích sàn xây dựng: 106.347,4m² ;
- Địa điểm: Lô N02- Khu A1, Khu đô thị mới Cái Dăm, Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh;
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.004,59 tỷ đồng. Số vốn SHN đã tham gia góp: 90,005 tỷ đồng
- Tiến độ dự án:
 - ✓ Đã xây xong phần thô và đang triển khai công tác hoàn thiện;
 - ✓ Trong tháng 8/2017 bàn giao căn hộ cho khách hàng;

3.3 Dự án Gemek Tower II:

- Tổng diện tích đất quy hoạch: 6.936m² ;
- Tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 105.709m²
- Địa điểm: Lô A13, HH1, Khu A, Khu đô thị mới đường Lê Trọng Tấn, Hoài Đức, Hà Nội;
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.020 tỷ đồng. Số vốn SHN đã tham gia góp: 177,363 tỷ đồng;
- Tiến độ dự án:
 - ✓ Đã xây xong phần thô và đang triển khai công tác hoàn thiện;
 - ✓ Kế hoạch tháng 9/2017 bàn giao căn hộ cho khách hàng.

3.4 Dự án An Bình City: (hạng mục công trình nhà ở thương mại kết hợp công cộng dịch vụ bao gồm 08 khối nhà từ A1 đến A8)

- Tổng diện tích đất quy hoạch: 44.324m² ;
- Tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 356.520m² và khoảng 400m² sàn dịch vụ tại sân công trình;
- Địa điểm: TM1, TM2 Khu đô thị thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 4.836,76 tỷ đồng. Số vốn SHN tham gia: 100 tỷ đồng, SHN đã góp: 53,985 tỷ đồng;
- Tiến độ dự án:
 - ✓ Tháng 3/2017 cất nóc 01 tòa, tháng 04/2017 cất nóc 02 tòa và 05 toàn còn lại dự kiến cất nóc tháng 9-11/2017;

- ✓ Kế hoạch bàn giao cho khách hàng 04 tòa tháng 4/2018 và 04 tòa tháng 08/2018;

4. Hoạt động kinh doanh thương mại.

Năm 2016, Công ty đã triển khai một số hoạt động kinh doanh thương mại như: kinh doanh thép, xuất khẩu nước tăng lực sang thị trường Nepal.

5. Quá trình thu hồi công nợ từ Công ty cổ phần BETA- BQP.

Trong năm 2016, Công ty vẫn tiếp tục chú trọng thu hồi công nợ đối với Công ty cổ phần BETA-BQP và Ông Nguyễn Anh Quân.

- Ban lãnh đạo Công ty vẫn tích cực phối hợp với gia đình Ông Quân để tìm phương án triển khai công việc tại Dự án Bình Dương, đồng thời tiếp tục tìm kiếm các nguồn tài sản khác để trả nợ cho Công ty. Tuy nhiên do nhiều yếu tố nên việc tháo gỡ công nợ đến nay chưa đạt kết quả như mong đợi.

- Công ty vẫn đang phối hợp với các bên có liên quan làm các thủ tục pháp lý cần thiết để chuyển giao 51% cổ phần tại Công ty CP Bê tông –Thép Ninh Bình cho Công ty.

6. Quá trình tái cấu trúc doanh nghiệp.

Trong năm 2016, Công ty đã thực hiện xong việc tái cấu trúc doanh nghiệp:

- Hoàn tất bộ hồ sơ phát hành cổ phiếu ra công chúng để hoán đổi với Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư An Bình (ABG).

- Hoàn tất bộ hồ sơ phát hành riêng lẻ cổ phiếu cần trừ công nợ đợt 2.

Do vậy, Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 385,91 tỷ đồng lên 1.175,58 tỷ đồng để Công ty xây dựng những hoạch định chiến lược trong giai đoạn kế tiếp.

7. Kết quả kinh doanh năm 2016 (BCTC hợp nhất đã được kiểm toán)

7.1. Kết quả kinh doanh: (ĐVT: VND)

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.805.040.560.380	538.298.429.300	235,32%
Doanh thu thuần	485.247.793.136	94.771.750.504	412,02%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	106.302.315.568	327.937.317.822	-67,58%
Lợi nhuận khác	41.073.642.488	544.644.270	7441,37%
Lợi nhuận trước thuế	147.375.958.056	328.481.962.092	-55,13%
Lợi nhuận sau thuế	126.614.176.580	328.481.962.092	-61,45%
Tỷ lệ trả cổ tức	10%		

7.2. So sánh thực hiện kế hoạch: (ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % so kế hoạch năm 2016
Tổng doanh thu	550.000	485.247	88,23%
Lợi nhuận trước thuế	106.000	147.375	139,03%
Lợi nhuận sau thuế	95.000	126.614	133,28%
Tỷ lệ cổ tức	8%	10%	125%

Với nỗ lực trong quá trình tái cấu trúc doanh nghiệp, năm 2016 Công ty đã hoàn thành mức vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên kết quả kinh doanh năm 2016 của Công ty còn bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan như: thị trường xuất khẩu lao động và thị trường bất động sản trong nước vẫn chưa thực sự hồi phục.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017

1. Kế hoạch thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2017

Căn cứ tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2016, trước những dự đoán về nền kinh tế trong năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty đặt ra mục tiêu kế hoạch kinh doanh với các chỉ tiêu như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	3.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	195.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	141.120
4	Cổ tức (tối thiểu)	%/mệnh giá	10%

2. Kế hoạch hoạt động xuất khẩu lao động

- Đối với thị trường Malaysia:

Dự kiến năm 2017, sẽ đưa khoảng 200 lao động sang thị trường này. Bởi theo nhận định của Bộ LĐ-TB&XH, các chuyên gia về xuất khẩu lao động và qua năm bất bình hình thị trường xuất khẩu lao động, năm 2017 sẽ là một năm khó khăn đối với thị trường Malaysia do còn tồn tại nhiều bất ổn về chính trị và kinh tế Malaysia, tiền Ringgit thấp so với các đồng tiền khác.

- Đối với thị trường Đài Loan:

Dự kiến năm 2017 sẽ đưa khoảng 200 lao động sang thị trường này. Đây là thị trường tương đối mới đối với SHN. Trong giai đoạn hiện nay, SHN chủ yếu tìm kiếm các đối tác để phát triển thị trường này. Bởi Đài Loan vẫn là thị trường chủ lực trong số các thị trường thu hút lao động Việt Nam với lợi thế nhu cầu tuyển dụng, thu nhập cao và thời gian xuất cảnh không quá lâu so với các thị trường khác như Nhật Bản, Hàn Quốc.

3. Kế hoạch hoạt động của Sàn giao dịch Bất động sản HANIC

- Tiếp tục thực hiện tư vấn và phân phối các căn hộ thuộc dự án Bất động sản do Tập đoàn Geleximco làm chủ đầu tư gồm: Dự án Gemek II Tower, Dự án an Bình City, dự án Gelexia Riverside Hoàng Mai và dự án tại Đuôi Cá;

- Tiếp cận một số dự án mới cùng các đối tác khác khi điều kiện cho phép.

4. Kế hoạch đầu tư, góp vốn vào các dự án.

- Trực tiếp huy động vốn, triển khai xây dựng và bán hàng Dự án tòa nhà hỗn hợp dự án Đuôi Cá thông qua hợp đồng hợp tác kinh doanh với Tập đoàn Geleximco với tổng mức đầu tư dự án khoảng 800 tỷ đồng;

- Trực tiếp huy động vốn, triển khai xây dựng và bán hàng tòa nhà hỗn hợp Mỹ Đình II với 31 tầng, tổng mức đầu tư dự án khoảng 1.100 tỷ đồng;

- Khảo sát, đánh giá và lập phương án triển khai các dự án của Tập đoàn Geleximco như: Sân Golf Dragon Hill kết hợp khu biệt thự nghỉ dưỡng Đồ Sơn 480 ha, dự án khu du lịch 18ha tại Phú Quốc.

5. Kế hoạch hoạt động kinh doanh thương mại.

- Tập trung cung cấp vật liệu xây dựng (thép, thang máy, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh..) cho các dự án bất động sản của Tập đoàn Geleximco;

- Triển khai hoạt động xuất khẩu nông sản với doanh số dự kiến 3.000 tỷ đồng/năm;

- Mở rộng thị trường xuất khẩu nước tăng lực sang Ấn Độ;

- Triển khai tìm kiếm các nguồn than, dầu và các nguồn nhiên liệu vật tư cung cấp cho nhà máy nhiệt điện Thăng Long tại Hoành Bồ, Quảng Ninh. Nhà máy nhiệt điện dự kiến chạy thử tháng 10/2017 và bắt đầu phát điện vào tháng 01/2018 với lượng than tiêu thụ khoảng 2.400.000 tấn/ năm;

6. Kế hoạch hoạt động trong các lĩnh vực khác.

- Xem xét việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức, nhân sự cho phù hợp với tình hình phát triển của Công ty;

- Tiếp tục đầu tư, góp vốn; lựa chọn các doanh nghiệp/dự án có tiềm năng để đầu tư, góp vốn, liên doanh, liên kết nhằm tạo nguồn cung sản phẩm và tạo vị thế cùng doanh thu cho Công ty;

- Đẩy mạnh công tác thu hồi nợ; tiếp tục thực hiện/hoàn thiện tái cấu trúc và huy động vốn từ các nguồn để đảm bảo đủ vốn thực hiện các dự án đầu tư và phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty; hợp tác đầu tư với một số đối tác có tiềm lực về tài chính nhằm huy động thêm nguồn vốn để thực hiện các dự án.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017 của Công ty.

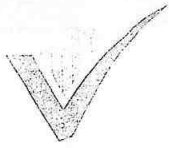
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và giao cho Hội đồng quản trị quyết định, thực hiện các công việc cụ thể.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đào Mạnh Kháng



Số : 162 /BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016
của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội

Kính gửi: Quý cổ đông
Hội đồng Quản trị
Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội được lập ngày 27 tháng 03 năm 2017 gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 được trình bày từ trang 10 đến trang 46 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính đã trung thực, hợp lý nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được đầy đủ và thích hợp là cơ sở cho ý kiến kiểm toán viên của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã nêu tại thuyết minh I.1, trong năm 2016 Công ty đã phát hành thành công 75.200.000 cổ phiếu (tương đương 752.000.000.000 đồng) hoán đổi cho cổ đông của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư An Bình để tăng vốn điều lệ từ 423.583.600.000 đồng lên 1.175.583.600.000 đồng. Đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, Công ty chưa làm thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp theo số vốn điều lệ mới đã tăng do phải chờ phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP

Phó Tổng Giám đốc



Lê Phương Anh

Giấy chứng nhận ĐKHN Kiểm toán
số 0739-2017-133-1

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2017

Kiểm toán viên

Hoàng Thị Khánh Vân

Giấy chứng nhận ĐKHN Kiểm toán
số 0371-2017-133-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Đơn vị tính: VND Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		347.138.304.875	141.715.450.418
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	VI.1	3.000.660.839	4.992.994.387
1. Tiền	111		3.000.660.839	4.992.994.387
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	VI.6	91.008.000.000	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		91.008.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		236.506.314.298	120.789.631.121
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	VI.2	204.342.883.583	80.570.438.465
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		628.336.959	605.141.524
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	VI.3	236.225.000.000	242.662.482.924
6. Các khoản phải thu khác	136	VI.4a	39.949.594.987	40.899.994.166
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		(244.639.501.231)	(243.948.425.958)
IV. Hàng tồn kho	140	VI.7	16.367.747.252	15.500.000.000
1. Hàng tồn kho	141		16.367.747.252	15.500.000.000
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		255.582.486	432.824.910
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		255.582.486	432.824.910
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.457.902.255.505	396.582.978.882
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		1.153.629.588.108	315.969.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh của các đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	VI.4b	1.160.166.588.108	315.969.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		(6.537.000.000)	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

(Tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Đơn vị tính: VND
				Số đầu năm
II. Tài sản cố định	220		302.144.431	404.417.155
1. Tài sản cố định hữu hình	221	VI.8	302.144.431	404.417.155
- Nguyên giá	222		499.457.995	499.457.995
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	223		(197.313.564)	(95.040.840)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	VI.6	303.437.073.053	79.322.614.131
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		309.266.726.370	85.581.826.370
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		(5.829.653.317)	(6.259.212.239)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		533.449.913	886.947.596
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	VI.9	533.449.913	451.389.216
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	435.558.380
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
VI. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.805.040.560.380	538.298.429.300

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016
(Tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Đơn vị tính: VND
				Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		208.517.982.984	123.012.860.373
I. Nợ ngắn hạn	310		208.417.982.984	123.012.860.373
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	VI.10	116.295.479.836	9.917.751.146
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		586.877.769	1.163.207.069
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	VI.11	33.015.930.472	5.990.037.000
4. Phải trả người lao động	314		124.477.684	127.435.328
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	VI.12	31.522.872.225	31.200.998.331
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	VI.13a	19.484.570.800	30.668.239.209
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	VI.14	3.736.533.080	40.243.923.891
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.651.241.118	3.701.268.399
II. Nợ dài hạn	330		100.000.000	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	VI.13b	100.000.000	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.596.522.577.396	415.285.568.927
I. Vốn chủ sở hữu	410	VI.15	1.596.522.577.396	415.285.568.927
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		1.175.583.600.000	385.917.600.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		16.350.914.364	16.350.914.364
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		6.139.824.104	6.139.824.104
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		128.636.665.161	6.877.230.459
13. Lợi ích cổ động không kiểm soát	429		269.811.573.767	-
II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.805.040.560.380	538.298.429.300

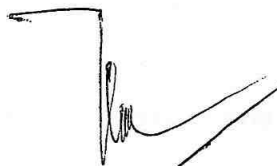
Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2017

Người lập biểu



Nguyễn Thị Hải Yến

Kế toán trưởng



Lương Thành Trung



Trần Quang Minh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm nay

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU

Mã số Thuyết minh

Năm nay

Năm trước

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VII.1	485.247.793.136	94.771.750.504
2. Các khoản giảm trừ	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		485.247.793.136	94.771.750.504
4. Giá vốn hàng bán	11	VII.2	373.154.348.393	16.779.746.156
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		112.093.444.743	77.992.004.348
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VII.3	14.033.746.695	254.016.776.264
7. Chi phí tài chính	22	VII.4	988.446.927	2.185.728.145
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		321.873.894	1.723.431.459
8. Chi phí bán hàng	24	VII.7	8.145.350.321	1.926.054.850
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VII.7	10.691.078.622	(40.320.205)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30		106.302.315.568	327.937.317.822
11. Thu nhập khác	31	VII.5	53.443.269.373	2.166.046.162
12. Chi phí khác	32	VII.6	12.369.626.885	1.621.401.892
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		41.073.642.488	544.644.270
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		147.375.958.056	328.481.962.092
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VII.8	20.761.781.476	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		126.614.176.580	328.481.962.092
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ			122.194.993.082	328.481.962.092
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát			4.419.183.498	
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VII.9	2.079,42	9.112,37

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2017

Người lập biểu



Nguyễn Thị Hải Yến

Kế toán trưởng



Lương Thành Trung



Lương Quang Minh

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
Theo phương pháp gián tiếp
Năm 2016

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Đơn vị tính: VND Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế		147.375.958.056	328.481.962.092
2. Điều chỉnh cho các khoản	01	-	-
- Khấu hao tài sản cố định	02	102.272.724	4.673.754
- Các khoản dự phòng	03	6.798.516.351	(2.387.343.453)
- Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(38.950.168)	
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(58.699.122.181)	(1.102.812.700)
- Chi phí lãi vay	06	321.873.894	1.723.431.459
3. Lợi nhuận/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	95.860.548.676	326.719.911.152
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(140.691.356.870)	(33.513.909.087)
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(867.747.252)	6.200.000.000
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả	11	59.976.048.695	(9.949.267.646)
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	(15.402.101)	(445.670.125)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(2.779.975.866)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(6.038.232.661)	(4.525.938.266)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		1.426.055.785
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	(50.027.281)	
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		8.173.831.205	283.131.205.947
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
3. Tiền chi cho vay và mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(4.617.475.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	3.145.594.924	16.957.857.523
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	36.847.730	(280.432.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	52.160.000.000	12.744.207.840
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	(1.089.093.472)	83.161.264
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		54.253.349.182	(255.264.248.373)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		6.265.033.200
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(64.458.464.103)	(29.296.108.694)
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		(64.458.464.103)	(23.031.075.494)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(2.031.283.716)	4.835.882.080
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	4.992.994.387	157.112.307
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	38.950.168	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	3.000.660.839	4.992.994.387

Người lập biểu

Nguyễn Thị Hải Yến

Nguyễn Thị Hải Yến

Kế toán trưởng

Lương Thành Trung

Lương Thành Trung



Tổng Giám đốc

Trần Quang Minh

Trần Quang Minh

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Hà nội, ngày 24 tháng 4 năm 2017



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về tình hình hoạt động năm 2016 và Kế hoạch năm 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội và Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán TTP;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2016.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

I. Thành phần Ban kiểm soát của Công ty

1. Bà Nguyễn Thanh Hằng : Trưởng ban
2. Bà Vũ Thị Hải Nga : Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Minh Hải : Thành viên

II. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên trong năm 2016.

1. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Kiểm tra tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả kinh doanh của Công ty năm 2016.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, hợp pháp trong việc ghi chép và lập sổ sách toán và báo cáo tài chính năm 2016.

- Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện kế hoạch tài chính năm 2016 sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

Từng Kiểm soát viên đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát.

2. Về thù lao của Ban kiểm soát

- Các thành viên Ban kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao trong năm 2016.

3. Các cuộc họp và quyết định của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp nhằm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả các mặt hoạt động của Công ty; Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính... để có các kiến nghị, quyết định trong phạm vi thẩm quyền, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty năm 2016

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh:

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán TTP, Ban kiểm soát nhận thấy phương pháp thực hiện kiểm toán, các chuẩn mực kế toán áp dụng và các chế độ chính sách tài chính kế toán Công ty áp dụng thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2016 là phù hợp. Ban kiểm soát nhất trí với các số liệu cũng như nhận xét của kiểm toán viên đưa ra trong Báo cáo tài chính.

- Báo cáo tài chính quý:

+ Báo cáo tài chính đáp ứng được các nội dung cũng như biểu mẫu theo quy định.

+ Thời gian lập và gửi báo cáo tài chính trong năm đúng quy định, kịp thời phục vụ yêu cầu quản trị của Công ty và thông tin đến các cổ đông.

+ Sổ sách kế toán được lập đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ khoa học và đúng quy định của chế độ kế toán thống kê.

+ Công ty đã thực hiện kiểm kê tiền mặt tồn quỹ, hàng hoá, vật tư, công cụ dụng cụ và tài sản cố định theo đúng quy chế tài chính.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

2.1. Hoạt động của HĐQT

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ tương đối đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý hành chính.

- Các nghị quyết Hội đồng quản trị có đầy đủ chữ ký của các thành viên dự họp, việc gửi các tài liệu trên đến Ban kiểm soát được thực hiện tương đối đầy đủ.

- Năm 2016, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp, ban hành các Nghị quyết/quyết định tuân thủ quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Năm 2016, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2.2 Hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác

- Ban Tổng giám đốc đã tích cực triển khai các nhiệm vụ, công việc được giao nêu trong nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, ban hành các quyết định phục vụ hoạt động quản lý điều hành.

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức các cuộc họp thường xuyên để đưa ra các biện pháp và hướng thu hồi công nợ đối với Ông Nguyễn Anh Quân và Công ty CP BETA BQP.

- Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo các phòng ban chấp hành tương đối đầy đủ quy định của Pháp luật, Sở giao dịch chứng khoán về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết.

- Các cán bộ quản lý khác của Công ty đã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, công việc được giao; chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp từ Hội đồng quản trị/Ban Tổng giám đốc.

IV. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2016 và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.

1. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2016:

1.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2016.

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán, qua kiểm tra Ban kiểm soát xác nhận tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	485.247.793.136
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	106.302.315.568
3	Lợi nhuận khác	41.073.642.488
4	Lợi nhuận trước thuế	147.375.958.056
5	Lợi nhuận sau thuế	126.614.176.580
6	Tỷ lệ trả cổ tức	10%

Với nỗ lực tái cấu trúc doanh nghiệp, năm 2016 Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch năm 2016, tuy nhiên kết quả kinh doanh trên còn bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan như: thị trường xuất khẩu lao động và thị trường bất động sản trong nước vẫn chưa thực sự hồi phục.

1.2. Tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2016

TT	Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
A	Tài sản	<u>1.805.040.560.380</u>	<u>538.298.429.300</u>
I	Tài sản ngắn hạn	347.138.304.875	141.715.450.418
II	Tài sản dài hạn	1.457.902.255.505	396.582.978.882
B	Nguồn vốn	<u>1.805.040.560.380</u>	<u>538.298.429.300</u>
I	Nợ phải trả	208.517.982.984	123.012.860.373
II	Vốn chủ sở hữu	1.596.522.577.396	415.285.568.927

1.3. Nhận xét, đánh giá:

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm ngày 31/12/2016, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

a) Phân tích biến động tài sản:

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản: Tổng giá trị tài sản năm 2016 là 1.805,04 tỷ đồng, tăng 1.266,74 tỷ đồng tương đương tăng 235,32% so với năm 2015. Trong đó, các chỉ tiêu tài sản có sự biến động lớn trong năm 2016 gồm:

- Nhóm các tài sản giảm :

- Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 1,99 tỷ đồng, tương đương giảm 40% so với năm 2015
- Tài sản ngắn hạn khác giảm 41% so với năm 2015, chủ yếu giảm thuế Giá trị gia tăng được khấu trừ.

- Nhóm các tài sản tăng:

- Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 91,008 tỷ đồng.
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 115,7 tỷ đồng , tương đương tăng 96% so với năm 2015 do trong năm 2016 Công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại.
- Các khoản phải thu dài hạn tăng 837,66 tỷ, tương đương tăng 265% so với năm 2016. Cụ thể công ty đã tiếp tục tham gia góp vốn vào các dự án của tập đoàn GELEXIMCO: Dự án Newlife, dự án An Bình City.
- Đầu tư tài chính dài hạn tăng 224,11 tỷ đồng do trong năm 2016, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu ra công chúng để hoán đổi cho cổ đông của Công ty CP Tập đoàn đầu tư An Bình (ABG). Theo đó, ABG là công ty con của SHN (SHN chiếm 75,2% vốn điều lệ của ABG). Trong quá trình hợp nhất báo cáo tài chính, toàn bộ khoản đầu tư tài chính dài hạn của ABG được trình bày tại báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016.

Do giá trị tuyệt đối của nhóm tài sản tăng lớn hơn giá trị tuyệt đối nhóm tài sản giảm nên tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2016 lớn hơn so với thời điểm 01/01/2016.

b) Tình hình nợ phải trả.

- Nợ phải trả năm 2016 là 208,517 tỷ đồng, tăng 85,40 tỷ đồng, tương đương mức tăng 70%%. Toàn bộ khoản nợ phải trả là chủ yếu khoản nợ ngắn hạn. Nợ phải trả tăng chủ yếu ở chỉ tiêu:
 - Phải trả người bán ngắn hạn tăng 106,37 tỷ đồng do trong năm 2016 Công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại.
 - Thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước tăng 27,025 tỷ đồng

Nguyên nhân chính làm tăng nợ phải trả là do trong năm Công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại nên dẫn đến phát sinh công nợ phải trả tăng so với năm 2015. Đồng thời, năm 2016, Công ty kinh doanh có lãi, phát sinh thuế TNDN phải nộp.

2. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

2.1. Đánh giá việc thực hiện.

- Công tác điều hành hoạt động của Công ty đã thực hiện đúng theo Điều lệ của Công ty, tổ chức hoạt động kinh doanh theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

- Trong năm 2016, Công ty hoàn tất bộ hồ sơ phát hành cổ phiếu riêng lẻ để cân trừ công nợ với một số chủ nợ đợt 2 và phát hành cổ phiếu ra công chúng để hoán đổi với Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư An Bình (ABG), toàn bộ số cổ phiếu phát hành đã thực hiện lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu này trên HNX

- Đã sửa đổi Điều lệ Công ty theo phê chuẩn của ĐHĐCĐ thường niên 2016.

- Hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh năm 2016.

2.2. Kiến nghị

- Hội đồng quản trị cần có thêm những biện pháp mới hiệu quả hơn trong việc thu hồi công nợ với Ông Nguyễn Anh Quân và Công ty Cổ phần BETA BQP và một số khoản công nợ phải thu khác như: Phải thu Công ty TNHH 892, Công ty cổ phần An Sinh...

- Kiến nghị Công ty củng cố, đào tạo và hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng kịp thời với sự phát triển của công ty;

- Hội đồng quản trị và ban điều hành kịp thời đưa ra chính sách đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro và tuân thủ các quy định trong hoạt động kinh doanh.

3. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện chức năng của mình. Các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với một số lĩnh vực hoạt động, quản trị, điều hành của Công ty đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tiếp nhận và xử lý kịp thời.

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát đầy đủ các hoạt động của Công ty, giúp các cổ đông kiểm soát các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong phạm vi thẩm quyền.

V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017

1. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt các cổ đông thực thi chức năng kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty; kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp, tính minh bạch, cân trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Xem xét các kế hoạch, báo cáo của Công ty về: Tình hình tài chính, kinh doanh, thực hiện các dự án đầu tư, công tác quản lý về tổ chức, lao động, tiền lương và các chế độ khác liên quan đến Công ty và người lao động.

3. Xem xét các Báo cáo tài chính Quý của Công ty, Báo cáo tài chính giữa niên độ đã soát xét và Báo cáo tài chính năm được kiểm toán.

4. Kiểm soát công tác tổ chức, thực hiện các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc định kỳ 6 tháng một lần.

5. Các thành viên Ban kiểm soát không nhận thù lao trong năm 2017.

6. Các vấn đề khác.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2016 và kế hoạch năm 2017.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Thanh Hằng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI

Số: 01./TTr-HĐQT/2017

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN);
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán TTP.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	1.805.040.560.380
2	Nợ phải trả	Đồng	208.517.982.984
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	1.596.522.577.396
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	552.724.809.204
5	Tổng chi phí	Đồng	405.348.851.148
6	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	147.375.958.056
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	126.614.176.580
8	Vốn điều lệ bình quân	Đồng	608.890.597.260
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	2.079,42

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên BKS;
- Lưu VP.



Số: 22./TTr-HĐQT/2017

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN),

Để đáp ứng yêu cầu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 và soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2017 theo quy định, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc:

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 và soát xét báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2017 cho Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội là Công ty TNHH Kiểm toán TTP và giao cho Tổng giám đốc thương thảo các nội dung, ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán.

Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty TNHH kiểm toán TTP về nội dung hợp đồng, trong đó có tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán còn lại trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty theo đúng luật định và giao cho Tổng giám đốc thương thảo các nội dung, ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên BKS;
- Lưu VP.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đào Mạnh Kháng

Số: 03./TTr-HĐQT/2017

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v sửa Điều lệ tổ chức và hoạt động

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN);
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông việc sửa đổi Khoản 2.3 Điều 2 và Khoản 5.1 Điều 5 và Phụ lục (Danh sách chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội) trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty như sau:

1. Khoản 2.3 Điều 2 Điều lệ của Công ty

“2.3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà FLC Land mark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 04.35537188

Fax: 04.35537168

E-mail: info@hanic.com.vn

Website: hanic.com.vn”

Nay được sửa thành:

“2.3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

Địa chỉ: Tầng 6 Tòa nhà GELEXIMCO, 36 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ dừa, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Điện thoại: 04.35537188

Fax: 04.35537168

E-mail: info@hanic.com.vn

Website: hanic.com.vn”

Lý do thay đổi: thay đổi trụ sở chính để phù hợp với định hướng phát triển trong thời gian tới của Công ty.

2. Khoản 5.1 Điều 5 Điều lệ của Công ty

“5.1. Vốn điều lệ của Công ty là 423.583.600.000 VNĐ (Bốn trăm hai mươi ba tỷ năm trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm nghìn đồng)

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 42.358.360 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ (Mười nghìn đồng).”

Nay được sửa thành:

“5.1. Vốn điều lệ của Công ty là 1.175.583.600.000 VNĐ (Một nghìn một trăm bảy mươi lăm tỷ năm trăm tám mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng)

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 117.558.360 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ (Mười nghìn đồng).”

Lý do thay đổi: cập nhật thay đổi để phù hợp với vốn điều lệ hiện tại của Công ty

3. Sửa đổi Phụ lục Danh sách chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội để phù hợp với tình hình hoạt động hiện tại của Công ty như sau:

Thông tin cũ	Nay được sửa lại thành	Lý do sửa đổi
<p>I. DANH SÁCH CHI NHÁNH:</p> <p>1. Chi nhánh Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội - Trung tâm Xuất khẩu lao động HANIC 1</p> <p>Giấy phép ĐKKD số: 0113024604 do Phòng ĐKKD – Sở KHĐT Hà Nội cấp ngày: 28/8/2008.</p> <p>Địa chỉ Chi nhánh: Biệt thự 1, Lô 24 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.</p> <p>3. Chi nhánh Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội tại Nghệ An</p> <p>Giấy phép ĐKKD số: 0102287094 - 005 do Phòng ĐKKD – Sở KHĐT tỉnh Nghệ An cấp ngày: 23/3/2008.</p> <p>Địa chỉ Chi nhánh: Số 8, đường Hồ Xuân Hương, khối 1, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</p>	<p>I. DANH SÁCH CHI NHÁNH:</p> <p>1. Chi nhánh đào tạo và xuất khẩu lao động HANIC Hà Nội- Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.</p> <p>Giấy phép ĐKKD số:0102287094-001 do Phòng ĐKKD- Sở KHĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 28/08/2008, thay đổi lần 2 ngày 30/12/2016.</p> <p>Địa chỉ chi nhánh: Số 16 OBT4 Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.</p> <p>-</p>	<p>Đổi tên và địa chỉ chi nhánh</p> <p>Đã giải thể chi nhánh năm 2016</p>

Thông tin cũ	Nay được sửa lại thành	Lý do sửa đổi
<p>4. Chi nhánh Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội tại Móng Cái - Quảng Ninh</p> <p>Giấy phép ĐKKD số: 0102287094 - 007 do Phòng ĐKKD – Sở KHĐT tỉnh Quảng Ninh cấp ngày: 22/05/2009.</p> <p>Địa chỉ Chi nhánh: Số 1 Phố Đào Phúc Lộc, phường Trần Phú, thị xã Móng Cái, tỉnh Quang Ninh.</p>	-	Đã giải thể chi nhánh năm 2016
	<p>3. Chi nhánh đào tạo và cung ứng nhân lực quốc tế- Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.</p> <p>Giấy phép ĐKKD: 0102287094-009 do Phòng ĐKKD- Sở KHĐT tỉnh Bắc Giang cấp ngày 20/06/2016.</p> <p>Địa chỉ chi nhánh: Số nhà 17, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.</p>	Thành lập chi nhánh tại Bắc Giang năm 2016

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua ./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên BKS;
- Lưu VP.



Số: 04./TTr-HĐQT/2017

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
V/v Thay đổi đăng ký doanh nghiệp

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN);
- Căn cứ tình hình thực tế của công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi đăng ký doanh nghiệp với nội dung sau:

1. Thay đổi trụ sở chính của Công ty:

1.1 Địa chỉ trụ sở chính đã đăng ký:

- Tầng 5 Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

1.2 Địa chỉ trụ sở chính đăng ký thay đổi:

- Tầng 6 Tòa nhà GELEXIMCO, 36 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ dứa, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

* Lý do thay đổi: Thay đổi trụ sở chính để phù hợp với định hướng phát triển trong thời gian tới của Công ty.

2. Vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ: 1.175.583.600.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn một trăm bảy mươi lăm tỷ, năm trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm nghìn đồng).

- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

- Tổng số cổ phần: 117.558.360 cổ phần

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc, ký các văn bản và tiến hành các thủ tục liên quan đến thay đổi các nội dung nêu trên trong đó có cả thủ tục sửa đổi Điều lệ, thay đổi đăng ký kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên BKS;
- Lưu VP.



TỜ TRÌNH

V/v Ủy quyền cho HĐQT quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản
hoặc giao dịch khác

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN);
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty,

Để đảm bảo tính chủ động trong việc quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo kịp thời đáp ứng các nhu cầu hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản hoặc giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

Việc ủy quyền có thời hạn một năm kể từ ngày phê duyệt hoặc khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên BKS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đào Mạnh Kháng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)

Số: 06.../TTr-HĐQT/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v Ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý và người có liên quan của họ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty,

Để đảm bảo tính chủ động trong việc quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo kịp thời đáp ứng các nhu cầu hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý và người có liên quan của họ, các đối tượng khác quy định tại Khoản 33.4 Điều 33 và Khoản 14.2.14 Điều 14 Điều lệ Công ty.

Việc ủy quyền có thời hạn một năm kể từ ngày phê duyệt hoặc khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên BKS;
- Lưu VP.



Số: 03./TTr-HĐQT/2017

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà nội (SHN) kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án chi trả cổ tức năm 2016 như sau:

1. Phương án chi trả cổ tức năm 2016:

- Tỷ lệ trả cổ tức: 10%/mệnh giá;
- Hình thức chi trả: bằng cổ phiếu;
- Nguồn vốn thực hiện: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016;
- Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm để thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung sau khi thực hiện.

2. Các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị :

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án chi tiết phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức bao gồm cả phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có);
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành, lập và giải trình hồ sơ đăng ký phát hành gửi các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp các cơ quan Nhà nước yêu cầu sửa đổi, bổ sung phương án phát hành thì HĐQT được phép sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định;
- Thông qua việc lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX);
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua .

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên BKS;
- Lưu VP.



TỜ TRÌNH

**V/v Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
(Nhiệm kỳ 2017-2022)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
- Căn cứ tình hình thực tế,

Theo quy định của pháp luật, Công ty cổ phần đầu tư tổng hợp Hà Nội (SHN) sẽ tiến hành bầu Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2017-2022 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 do HĐQT và BKS hiện tại đã hết nhiệm kỳ (2012-2017).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

1. Thông qua bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022.

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu 05 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022;
- Thông qua danh sách Ứng cử viên ứng cử, đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị theo thông tin và lý lịch trích ngang được đính kèm tờ trình này.

2. Thông qua bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022.

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc 03 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022;
- Thông qua danh sách Ứng cử viên ứng cử, đề cử bầu thành viên Ban kiểm soát theo thông tin và lý lịch trích ngang được đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên BKS;
- Lưu VP.



**TỔNG HỢP LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CÁC ỨNG CỬ VIÊN ỨNG CỬ
HOẶC ĐƯỢC ĐỀ CỬ BẦU BỔ SUNG VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NHIỆM KỲ 2017-2022
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)**



STT	Họ và tên	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Quá trình công tác	Chức vụ	Số CP nắm giữ (đại diện)	Nhóm CĐ đề cử/ Tự ứng cử	% VĐL	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Tuấn	Phòng 25.6, tòa nhà M5, 91 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội	Thạc sĩ	Từ năm 2009- nay: Công ty CP Tập đoàn T&T Từ năm 2003-2009: Công ty CP Tài chính và phát triển doanh nghiệp FBS Từ năm 1993-2002: Công ty liên doanh tư vấn kỹ thuật MEI (Việt Nam)	Phó tổng giám đốc. Phó giám đốc CN Miền Trung. Giám đốc dự án.				
2	Vũ Phúc Thọ	P703-17T9 Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	Kỹ sư trắc địa	Từ T4/2016-nay: Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội Từ năm 2015- nay: Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội - CN Quảng Ninh Từ năm 2000-2005: Viện trang bị và công trình Y tế- Sở y tế Từ năm 1990-2000: Viện quy hoạch thiết kế Sở tài nguyên môi trường Quảng Ninh	Phó tổng giám đốc. Phó giám đốc. Chuyên viên. Chuyên viên.				
3	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	số 15, ngõ 97 phố Vương Thừa Vũ, Thanh Xuân, Hà Nội	Thạc sĩ quản trị kinh doanh	Từ năm 2011- nay: Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội Từ năm 2008-2010: Công ty CP chứng khoán Vincom Từ năm 2006-2008: Công ty cho thuê tài chính Vietcombank Từ năm 2005-2006: Ngân hàng VP Bank	Trưởng phòng Tài chính. Phó phòng tư vấn Tài chính doanh nghiệp. Chuyên viên phòng quan hệ khách hàng. Chuyên viên phòng quan hệ khách hàng doanh nghiệp.				

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Quá trình công tác	Chức vụ	Số CP nắm giữ (đại diện)	Nhóm CĐ đề cử/ Tự ứng cử	% VĐL	Ghi chú
4	Lê Việt Hà	18/12/1981	W908, Chung cư Golden Westlake, 151 Thụy Khê, Ba Đình, Hà Nội	Thạc sĩ quản trị kinh doanh	Từ T1/2016- nay: Công ty CP Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán An Bình Từ T5/2013-T1/2016: Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC Từ T1/2012-T1/2016: Công ty CP quản lý quỹ đầu tư chứng khoán An Bình Từ T5/2011-T12/2011: Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội Từ T12/2008-T7/2011: Công ty CP chiếu xạ An Phú Từ T8/2007-T5/2011: Công ty TNHH quản lý quỹ SSI Từ T4/2007-T7/2007: Công ty CP chứng khoán Sài Gòn (SSI) Từ T1/2006-T3/2007: Công ty TNHH quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Bảo Việt Từ T7/2007-T12/2005: Trung tâm đầu tư Bảo Việt Từ 2001-2004: Contacts International Hospital Group	Tổng giám đốc Thành viên HĐQT Phó tổng giám đốc Phó ban kế hoạch đầu tư Thành viên HĐQT Giám đốc đầu tư cổ phiếu Trợ lý dự án thành lập công ty quản lý quỹ SSI Phụ trách phân tích đầu tư chứng khoán. Kinh tế viên thẩm định đầu tư Trợ lý giám đốc điều hành				
5	Nguyễn Hữu Đức	20/08/1981	P 607 Chung cư 27 Lạc Trung, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Thạc sĩ Kiến trúc	Từ T12/2015-nay: + Tập đoàn T&T + Công ty CP sách và thiết bị Từ năm 2014- T11/2015: Công ty CP IUNIREN Từ năm 2009-2014: Từ năm 2007-2009: Ngân hàng quốc tế VIB Từ năm 2004-2007: Trường đại học kiến trúc Hà Nội	Giám đốc dự án - Ban chuẩn bị đầu tư. Thành viên HĐQT- Phó TGD Điều phối dự án Phó ban quản lý dự án và Trợ lý Tổng giám đốc. Trưởng nhóm quản lý dự án-phòng quản lý bất động sản và XD CB. Kiến trúc sư tư vấn thiết kế.				

**TỔNG HỢP LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CÁC ỨNG CỬ VIÊN ỨNG CỬ
HOẶC ĐƯỢC ĐỀ CỬ BẦU BỔ SUNG VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NHIỆM KỲ NĂM 2017-2022
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)**



ST.T	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ	Trình độ	Quá trình công tác	Chức vụ	Số CP nắm giữ (đại diện)	Nhóm CĐ đề cử/ Tự đề cử	% VĐL	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Hằng 20/04/1975	Số 34B tổ 10A, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	Thạc sĩ tài chính ngân hàng	Từ năm 2007-nay: CN Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội tại Hà Tây Từ năm 2004-2007: CN Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội tại Quảng Ninh Từ năm 2003-2004: Công ty CP Austnam Từ năm 1998-2003: Tổng công ty XD nông nghiệp và phát triển nông thôn	Kế toán trưởng Kế toán trưởng Kế toán Kế toán				
2	Vũ Hải Nga 15/11/1981	Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Thạc sĩ quản trị kinh doanh	Từ năm 2007-nay: CN Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội tại Quảng Ninh Từ năm 2004-2007: CN Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội tại Quảng Ninh Từ năm 2003-2004: Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội	Kế toán trưởng Kế toán Kế toán				
3	Hoàng Lê Thu 20/07/1989	Số nhà 45, 121/3 Kim Ngưu, Hai Bà Trung, Hà Nội	Cử nhân	Từ 2016- nay: Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội Từ 2010- nay: Công ty TNHH kiểm toán AASC Từ năm 2014-2015: Công ty CP Máy tính truyền thông điều khiển 3C Từ năm 2003-2004: Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội	Chuyên viên kế toán Trưởng nhóm kiểm toán Kế toán tổng hợp Kế toán				